

Số: **162** /BC-TTHCC

Đắk Nông, ngày **23** tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động tháng 10 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2018 của Trung tâm Hành chính công

1. Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

a) Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tháng 10 năm 2018 (từ ngày 19/9/2018 đến ngày 18/10/2018), cụ thể như sau:

- Tiếp nhận: 2.046 hồ sơ, giảm 76 hồ sơ so với tháng trước (trong đó, tiếp nhận trực tuyến: 27 TTHC/515 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 25,17% tổng số hồ sơ tiếp nhận; tăng 108 hồ sơ so với tháng trước)¹.

- Tồn kỳ trước: 484 hồ sơ;

- Đã giải quyết: 2.025 hồ sơ (tăng 110 hồ sơ so với tháng trước);

+ Giải quyết trước hạn: 588 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 29.04%);

+ Giải quyết đúng hạn: 1.436 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 70.91%);

+ Giải quyết quá hạn: 01 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 0,05%, giảm 01 hồ sơ so với tháng trước). Cụ thể: 01 hồ sơ của Sở Y tế (Đã có Thư xin lỗi, có kết quả giải quyết).

- Đang giải quyết: 505 hồ sơ, (Đang trong hạn giải quyết).

(Có bảng thống kê chi tiết kèm theo)

b) Trong tháng, tiếp nhận qua dịch vụ Bưu chính công ích: 350 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 17,1% tổng số hồ sơ tiếp nhận), trả 299 kết quả (chiếm 14,77% tổng số kết quả).

c) Về đánh giá mức độ hài lòng (Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 18/10/2019), có **4.091** lượt đánh giá của Tổ chức, cá nhân với kết quả cụ thể như sau: tỷ lệ hài lòng 98.88%, không hài lòng 1.12%.

¹ Tiếp nhận trực tuyến: 27 TTHC/515 hồ sơ được tiếp nhận, Trong đó cụ thể các lĩnh vực như sau:

- + Sở Giao thông Vận tải: 05 TTHC/230 hồ sơ;
- + Sở Công Thương: 03 TTHC/188 hồ sơ;
- + Sở Nông nghiệp và PTNT: 01 TTHC/49 hồ sơ;
- + Sở Tài chính: 01 TTHC/17 hồ sơ;
- + Sở Y tế: 03 TTHC/08 hồ sơ;
- + Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 02 TTHC/06 hồ sơ;
- + Sở Kế hoạch và Đầu tư: 03 TTHC/04 hồ sơ;
- + Sở Tư pháp: 01 TTHC/03 hồ sơ;
- + Sở Thông tin và Truyền thông: 02 TTHC/03 hồ sơ;
- + Sở Tài nguyên và Môi trường: 03 TTHC/03 hồ sơ;
- + Sở Giáo dục và Đào tạo: 01 TTHC/02 hồ sơ;
- + Sở Khoa học và Công nghệ: 01 TTHC/01 hồ sơ;
- + Sở Xây dựng: 01 TTHC/01 hồ sơ.

2. Các hoạt động khác của Trung tâm

Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm của công chức, viên chức Trung tâm Hành chính công theo chỉ đạo của Văn phòng UBND tỉnh, tham mưu ban hành một số văn bản: Công văn 4909/UBND-VP ngày 01/10/2018 về việc tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; Công văn số 937/VPUBND-HCC ngày 21/9/2018 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai giải pháp dịch vụ công trực tuyến; chuyển đổi, xếp lại chức danh nghề nghiệp đối với viên chức của Trung tâm Hành chính công; đề nghị hướng dẫn thời gian nộp phí, lệ phí vào tài khoản chờ nộp ngân sách và việc lập tài khoản thu phí, lệ phí tại ngân hàng thương mại.

3. Phương hướng, nhiệm vụ trong tháng 11 năm 2018

- Đề nghị hỗ trợ tạm thời đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các thủ tục hành chính; theo dõi xin việc chấp hành xin lỗi trong trường hợp giải quyết quá hạn.

- Tăng cường nhân lực hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; triển khai giải pháp thanh toán trực tuyến để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; triển khai biên lai thu phí, lệ phí điện tử.

- Phối hợp các Sở, ngành, địa phương tiến hành đồng bộ hóa dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến với cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động tháng 10 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2018 của Trung tâm Hành chính công để UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng Tỉnh ủy (Để theo dõi và tổng hợp);
- Văn phòng HĐND tỉnh (Để theo dõi và tổng hợp);
- Các Sở, ban, ngành (Để theo dõi và phối hợp);
- Lãnh đạo Trung tâm Hành chính công;
- Các phòng: KHTH, HCQT, KSTTHC;
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Thương

THỐNG KÊ CHI TIẾT THEO CƠ QUAN

(Từ ngày 19/9/2018 đến ngày 18/10/2018)

STT	TÊN CƠ QUAN	TIẾP NHẬN	HỒ SƠ TÒN ĐẦU KÌ	HỒ SƠ TÒN TRONG KÌ		ĐÃ GIẢI QUYẾT	ĐÚNG HẠN		TRƯỚC HẠN		TRỄ HẠN	
				CÒN HẠN	TRỄ HẠN		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	256	19	28	0	247	247	0		0		
2	Sở Khoa học và Công nghệ	3	0	2	0	1	0	1		0		
4	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	10	16	19	0	7	1	6		0		
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	39	50	55	0	34	5	29		0		
6	Sở Tài chính	32	7	6	0	33	16	17		0		
10	Sở Công thương	517	43	22	0	538	487	51		0		
11	Sở Y tế	148	135	136	0	147	14	132		1		
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	29	6	5	0	30	2	28		0		
14	Sở Nội vụ	9	44	10	0	43	30	13		0		
15	Sở Thông tin và Truyền thông	29	2	22	0	9	2	7		0		
16	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	97	45	24	0	118	20	98		0		

STT	TÊN CƠ QUAN	TIẾP NHẬN	HỒ SƠ TÒN ĐẦU KÌ	HỒ SƠ TÒN TRONG KÌ		ĐÃ GIẢI QUYẾT	ĐÚNG HẠN		TRƯỚC HẠN		TRỄ HẠN	
				CÒN HẠN	TRỄ HẠN		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	35	4	21	0	18	4		14		0	
22	Sở Xây dựng	79	25	67	0	37	18		19		0	
23	Sở Giao thông Vận tải	418	7	27	0	398	364		34		0	
24	Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	3	0	1	0	2	1		1		0	
26	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	0	0		0		0	
27	Sở Tư pháp	339	81	60	0	360	225		135		0	
28	Thanh tra tỉnh	3	0	0	0	3	0		3		0	
Tổng cộng		2046	484	505	0	2025	1436	70.91	588	29.04	1	0.05

THỐNG KÊ HỒ SƠ TRỄ HẠN

(Từ 19/09/2018 - 18/10/2018)

ST T	SỐ HỒ SƠ	TGỌĐ HỒ SƠ	TÊN THỦ TỤC	NGÀY TRẢ KẾT QUẢ	NGƯỜI ĐĂNG KÝ	CƠ QUAN	BỘ PHẬN/ CÁN BỘ XỬ LÝ	GHI CHÚ
1	610709180800648	DMP39 - 30 ngày làm việc. Ngày giờ tiếp nhận: 16/08/2018 10:35:28 Ngày giờ hẹn trả: 28/09/2018 12:00:00	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc Trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	02/10/2018 14:28:43	QUẦY THUỐC TÂM AN	SỞ Y TẾ	(Trễ hạn 3 giờ 30 phút)	có thư xin lỗi (đã có kết quả)